TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2019/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Hồi.

Ông Đỗ Anh Đại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đắc T, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1991 tại tỉnh Lạng Sơn; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 15, phố L 7, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Thành M, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967 có vợ là Đỗ Thị Thu G, sinh năm 1993 và có 01 sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 6 năm 2019 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Anh Vũ Văn D, sinh năm 1990; trú tại: Thôn A 1, xã A, huyện E, tỉnh Thái Bình, có mặt.

Anh Trương Văn N, sinh năm 1989, trú tại: Số nhà 11, khu X 2, phường Y, thị xã K, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Anh Bùi Văn S, sinh năm 1981, trú tại: thôn I, xã O, huyện P, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

Anh Trần Văn Q, sinh năm 1988, trú tại: Số 5, thôn Phú Liễn, xã R, Đ, Hà Nội, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967; trú tại: Số 15, phố L 7, khối Đại Thắng, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Tô Văn T1, vắng mặt;

Chị Trịnh Thị T2, vắng mặt;

Chị Hồ Thị M1, vắng mặt;

Ông Nguyễn Thành M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2019 Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã nhận được đơn trình báo của các anh Vũ Văn D, Trương Văn N, Bùi Văn S, Trần Văn Q về việc Nguyễn Đắc T bằng hình thức làm hợp đồng mua bán hoặc thông qua mạng xã hội Facebook, Zalo để rao bán máy điều hòa Trung Quốc giá rẻ, do tin tưởng các anh Vũ Văn D, Trương Văn N, Bùi Văn S, Trần Văn Q đã chuyển tiền cho Nguyễn Đắc T qua tài khoản 1000001829916 tại ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Đắc T. Khi nhận được tiền Nguyễn Đắc T đã mang đi tiêu sài cá nhân hết mà không giao hàng theo đúng thỏa thuận. Do vậy các anh Vũ Văn D, Trương Văn N, Bùi Văn S, Trần Văn Q làm đơn trình báo công an để xử lý Nguyễn Đắc T theo pháp luật.

Quá trình điều tra đã xác định: Nguyễn Đắc T làm nghề lao động tự do, bán các mặt hàng phụ tùng ô tô, thiết bị máy tính, đồ chơi, quạt điện, điều hòa từ năm 2016 trên mạng internet qua mạng xã hội Facebook, Zalo, bằng hình thức nhận đặt hàng theo yêu cầu của khách rồi giao hàng theo thỏa thuận. Khách trả tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Nguyễn Đắc T vào tài khoản 100001829916 mang tên Nguyễn Đắc T mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, chi nhánh Lạng Sơn. Tháng 4 năm 2019, T đăng tin, bài bán điều hòa Trung Quốc giá rẻ trên mạng xã hội Facebook qua trang cá nhân Nguyễn Đắc T, các khách hàng giao dịch qua Facebook hoặc số điện thoại Zalo 0775433999. Quá trình bán hàng, do cần tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn Đắc T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền đặt hàng, tiền đặt cọc của khách mua hàng, với thủ đoạn khách hàng hỏi mua hàng, Nguyễn Đắc T đưa tin, hứa hẹn sẽ giao hàng đúng hẹn để khách hàng tin tưởng. Khi khách hàng chuyển tiền đặt hàng, tiền đặt cọc, Nguyễn Đắc T không đặt mua hàng như đã thỏa thuận với khách mà chi tiêu cá nhân hết.

Trong thời gian từ cuối tháng 4/2019 đến tháng 6/2019, Nguyễn Đắc T lừa chiếm đoạt tiền của 04 khách mua hàng như sau:

- Cuối tháng 4/2019, anh Trần Văn Q liên hệ đến Facebook Nguyễn Đắc T hỏi mua điều hòa, sau đó Nguyễn Đắc T và Q liên hệ qua Zalo. Nguyễn Đắc T hẹn anh Trần Văn Q lên Lạng Sơn trao đổi, đưa đến nhà để lấy lòng tin. Anh Trần Văn Q đặt hàng tổng số 50 chiếc các loại. Cuối tháng 4/2019, anh Trần Văn Q đưa 10.000.000 đồng tiền mặt cho Nguyễn Đắc T. Sau đó từ đầu tháng 5 đến ngày 09/5/2019, Trần Văn Q chuyển khoản 69.000.000 đồng vào tài khoản 100001829916 cho Nguyễn Đắc T. Sau khi nhận tiền Nguyễn Đắc T không đặt hàng mà tiêu sài hết. Khi anh Trần Văn Q gọi điện, Nguyễn Đắc T vẫn hứa sẽ giao hàng, nhưng hàng về muộn chưa giao ngay được. Tin tưởng là thật nên ngày 21/5/2019, anh Trần Văn Q lại chuyển vào tài khoản cho T 70.000.000 đồng. Nguyễn Đắc T cũng không đặt hàng mà tiêu sài hết. Khi anh Trần Văn Q gọi, Nguyễn Đắc T hẹn 07/6/2019 giao hàng, nhưng do không đặt hàng nên không giao được. Anh Trần Văn Q yêu cầu trả tiền nhiều lần đến ngày 24/6/2019 Nguyễn Đắc T chuyển trả anh Trần Văn Q 10.000.000 đồng, còn lại do đã tiêu hết Nguyễn Đắc T không trả được.

- Giữa tháng 5/2019, anh Trương Văn N đặt mua với Nguyễn Đắc T 01 chiếc điều hòa. Nguyễn Đắc T nói với anh Trương Văn N phải chuyển tiền hàng trước thì Nguyễn Đắc T sẽ đặt và giao sau 7 đến 10 ngày. Ngày 16/5/2019 anh Trương Văn N chuyển cho Nguyễn Đắc T 9.600.000 đồng, nhưng Nguyễn Đắc T không đặt hàng mà tiêu sài hết số tiền này. Đến hẹn giao hàng, anh Trương Văn N hỏi, Nguyễn Đắc T nói dối là hàng về chậm và vẫn hứa giao hàng cho Trương Văn N khiến anh Trương Văn N tin tưởng nên ngày 03/6/2019 anh Trương Văn N đặt thêm 06 chiếc điều hòa nữa, Nguyễn Đắc T hẹn ngày 04/6/2019 có hàng nên anh Trương Văn N chuyển thêm cho Nguyễn Đắc T 41.500.000 đồng. Khi nhận được tiền, Nguyễn Đắc T không đặt hàng mà tiêu sài và chơi điện tử hết tiền.

- Cuối tháng 5/2019, Vũ Văn D đặt mua điều hòa 50 bộ điều hòa với giá 277.250.000 đồng, đặt cọc trước 158.000.000 đồng, Nguyễn Đắc T sẽ đặt hàng và giao hàng trước ngày 15/6/2019. Từ 28/5/2019 đến 07/6/2019, anh Vũ Văn D chuyển hết số tiền đặt cọc cho Nguyễn Đắc T qua tài khoản của Nguyễn Đắc T tại ngân hàng Viettinbank. Sau khi nhận tiền, Nguyễn Đắc T không đặt hàng mà tiêu sài cá nhân hết.

- Tháng 6/2019, anh Bùi Văn S hỏi mua điều hòa với Nguyễn Đắc T. Anh Bùi Văn S đặt mua 10 chiếc điều hòa với giá 70.000.000 đồng, thỏa thuận đặt cọc 20.000.000 đồng, Nguyễn Đắc T sẽ giao hàng sau 07 đến 10 ngày. Sau khi nhận tiền của anh Bùi Văn S đặt cọc, Nguyễn Đắc T không đặt mua điều hòa mà tiêu sài hết.

Tại cáo trạng số 208/CT-VKĐT ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Đắc T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Nguyễn Đắc T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo. Về phần dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với các bị hại anh Vũ Văn D, Trương Văn N, Trần Văn Q. Cụ thể bị cáo Nguyễn Đắc T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bị hại anh Vũ Văn D 78.000.000 đồng; Trương Văn N 31.100.000 đồng; Trần Văn Q 99.000.000 đồng, tổng cộng là 208.100.000 đồng. Còn anh Bùi Văn S đã được gia đình bị cáo hoàn trả đủ số tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong thời gian từ tháng 4/2019 đến tháng 06/2019, Nguyễn Đắc T làm nghề bán hàng online trên mạng xã hội Facebook, Zalo, đã có ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của người mua hàng, Nguyễn Đắc T đã đăng bài bán hàng là điều hòa. Khi có khách hỏi, Nguyễn Đắc T yêu cầu khách chuyển khoản tiền hàng, tiền đặt cọc, hứa hẹn chắc chắn sẽ giao hàng trong thời gian 07 đến 10 ngày, khiến anh Vũ Văn D tin tưởng chuyển 158.000.000 đồng, Trương Văn N chuyển 51.100.000 đồng, Trần Văn Q chuyển 149.000.000 đồng, Bùi Văn S chuyển 20.000.000 đồng cho Nguyễn Đắc T qua tài khoản số 100001829916 mang tên Nguyễn Đắc T, lập tại Ngân hàng Viettinbank. Nguyễn Đắc T nhận tổng số tiền 378.100.000 đồng của 04 bị hại nhưng không đặt hàng và giao hàng cho các bị hại như đã thỏa thuận mà mang tiền đi tiêu sài tiền cá nhân và chơi điện tử hết, không có khả năng trả nợ. Với thủ đoạn gian dối tạo niềm tin với khách hàng đặt mua máy điều hòa khi nhận được tiền từ chuyển khoản Nguyễn Đắc T đã không thực hiện đúng như thỏa thuận việc mua, bán điều hòa mà chiếm đoạt sử dụng tiêu sài cá nhân hết, như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và với tài sản bị chiếm đoạt trong khoảng từ 200.000.000 đến 500.000.000 đồng thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Các lần bị cáo thực hiện chiếm đoạt tài sản của bị hại đều đều từ 2.000.000 đồng trở lên. Do đó, mỗi một lần chiếm đoạt tài sản của 01 bị hại là đã cấu thành một tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản riêng biệt, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà, tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, đồng thời bị cáo đã tác động gia đình giúp bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và từ khi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cải và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người lao động chính trong gia đình, tại địa phương luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử dưới khung hình phạt là có căn cứ và tạo cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị xử lý kỷ luật lần nào. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, thấy bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Q yêu cầu bồi thường 139.000.000 đồng đã nhận lại 40.000.000 đồng còn 99.000.000 đồng; Trương Văn N yêu cầu bồi thường 51.100.000 đồng đã nhận lại 20.000.000 đồng còn 31.100.000 đồng; Vũ Văn D yêu cầu bồi thường 158.000.000 đồng đã nhận lại 80.000.000 đồng còn thiếu 78.000.000 đồng; Bùi Văn S yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng đã nhận đủ 20.000.000 đồng, do bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967; trú tại: Số 15, phố L 7, khối Đại T, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là mẹ đẻ của bị cáo đã giúp bị cáo bồi thường cho cho các bị hại với số tiền nêu trên. Nay bị cáo với bị hại anh Vũ Văn D, Trương Văn N, Trần Văn Q tự nguyện thỏa thuận, bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Vũ Văn D 78.000.000 đồng; Trương Văn N 31.100.000 đồng; Trần Văn Q 99.000.000 đồng, tổng cộng là 208.100.000 đồng. Thấy sự thỏa thuận trên không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên. Đối với bị hại anh Bùi Văn S đã được gia đình bị cáo hoàn trả đủ số tiền 20.000.000 đồng và anh Bùi Văn Sung không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại hiệu realme đã cũ, là vật sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tống đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý.

[11] Ngoài việc lừa đảo chiếm đoạt số tiền đặt mua điều hòa của các bị hại nêu trên, Nguyễn Đắc T khai giữa tháng 6/2019, một người phụ nữ tên Thúy (không rõ họ, địa chỉ) đặt 5.000.000 đồng triệu để mua điều hòa. Nguyễn Đắc T cũng không mua điều hòa để giao cho chị Thúy như thỏa thuận, và đã tiêu sài hết số tiền 5.000.000 đồng của chị Thúy. Do Nguyễn Đắc T không biết rõ lai lịch của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không xác minh để làm rõ, đề nghị xử lý trong vụ án này.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584; 585; 589; 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/6/2019.

2. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu realme đã cũ (Chi tiết các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2019 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

3. Về phần dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo với các bị hại, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Đắc T phải có trách nhiệm bồi thường tài sản bị xâm phạm cho anh Vũ Văn D 78.000.000 đồng (*bẩy mươi tám triệu đồng*); anh Trương Văn N 31.100.000 đồng (*ba mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng*); anh Trần Văn Q 99.000.000 đồng (*chín mươi chín triệu đồng*), tổng cộng là 208.100.000 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Vũ Văn D, Trương Văn N, Trần Văn Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Nguyễn Đắc T không thi hành

xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đắc T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 10.405.000 đồng (*mười triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước, tổng cộng là 10.605.000 đồng *(mười triệu sáu trăm linh năm nghìn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Đình Phương